

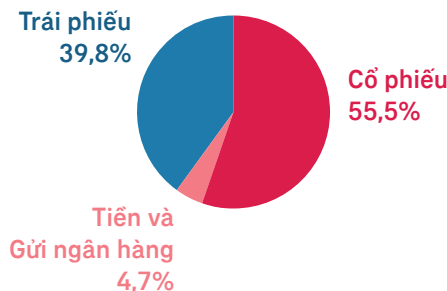
# BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUỸ CÂN BẰNG

## 31.12.2022



### THÔNG TIN QUỸ

Tổng giá trị quỹ:	511,1 tỷ VND
Giá đơn vị quỹ:	15.937 VND
Ngày thành lập:	20/03/2017
Kỳ định giá:	Hàng tuần
Ngân hàng giám sát:	Citibank Vietnam
Công ty quản lý quỹ:	SSIAM



### CẬP NHẬT THÁNG 12

#### KINH TẾ VĨ MÔ

Trong năm 2022, GDP Việt Nam tăng trưởng 8,02%, mức tăng trưởng cao so với khu vực và thuộc hàng cao nhất thế giới. Chính sách Covid của Chính phủ đã góp phần thu hút FDI và phát triển sản xuất. Ngành dịch vụ tăng trưởng mạnh nhất sau khi kết thúc thời kỳ giãn cách xã hội và nhờ mức thâm chiểu thấp. Tăng trưởng FDI tiếp tục là động lực phát triển kinh tế. FDI giải ngân đạt mức 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ. Đầu tư vào lĩnh vực sản xuất tại Việt Nam tiếp tục tăng tốc do các khó khăn từ Trung Quốc. Thặng dư cán cân thương mại đạt 11,2 tỷ USD trong năm 2022, với các mặt hàng điện thoại, máy tính và linh kiện điện tử tiếp tục là các sản phẩm xuất khẩu hàng đầu. Xuất khẩu giảm trong 2 tháng cuối năm do các nhà bán lẻ Mỹ dự báo nhu cầu sụt giảm trong năm 2023, sự mở cửa trở lại của Trung Quốc được kỳ vọng sẽ giúp giảm thiểu tác động do ảnh hưởng từ Mỹ.

#### THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Lãi suất liên ngân hàng ngày 30 tháng 12 đóng cửa ở mức 5%, mức trung bình của năm 2022 tăng 3,1% so với mức 0,8% trong năm 2021. Trước đó, lãi suất liên ngân hàng hạ xuống 2,8%, lần đầu tiên hạ dưới mức 3% kể từ tháng 8. Lãi suất liên ngân hàng phản ánh thiếu hụt thanh khoản trong hệ thống và chính sách thắt chặt của Kho bạc Nhà nước. Xu hướng phát hành giấy tờ có giá rút tiền ra khỏi hệ thống tiếp tục diễn ra. Tăng trưởng tín dụng tính tới 21 tháng 12 đạt 12,87%. Tăng trưởng trong tháng 12 đạt 70 nghìn tỷ, thấp so với mức 85,7 nghìn tỷ trong tháng 11 và thấp trong bối cảnh room tín dụng được nới rộng tháng 12.

#### THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Trong năm 2022, VN-Index giảm 31,75%, đóng cửa ở mức 1.007 điểm. Sụt giảm toàn ngành xảy ra, cụ thể tài chính giảm 25,45%, bất động sản giảm 45,92%, công nghiệp giảm 43,87%, và nguyên liệu giảm 50,32%. P/E tại cuối năm 2022 đạt mức 10,5x, so với mức 15,1x tại đầu năm 2020 (ngang với mức trung bình 10 năm). Chỉ số P/E của Việt Nam thấp hơn so với khu vực, cụ thể Bangkok SET (14,5x), Jakarta JCI (13,2x) và Manilla PCOMP (15,3x). Về diễn biến cụ thể P/E ngành, P/E ngành công nghiệp giảm 74%, nguyên liệu giảm 59%, tài chính giảm 43%. Mức định giá hiện tại có thể đã phản ánh hoàn toàn những diễn biến tiêu cực từ kinh tế Mỹ, tạo ra các cơ hội đầu tư hấp dẫn, nhất là trong bối cảnh tỷ giá USD có thể giảm dẫn tới việc giảm lợi suất trái phiếu chính phủ. Nhà đầu tư ngoại đã mua ròng trở lại trong 2 tháng cuối năm nhưng 90% giao dịch trên thị trường đến từ nhà đầu tư trong nước/nhà đầu tư cá nhân, những bên nhạy cảm với tin tức trước mắt.

### GIÁ ĐƠN VỊ QUỸ CÂN BẰNG (VND)



### TOP 5 TÀI SẢN NĂM GIỮ

Cổ phiếu / Trái phiếu	Ngành	% Giá trị quỹ
Trái phiếu Masan Meat Life (MML)	Sản xuất	9,8%
FPT	CNTT	7,1%
Trái Phiếu Casper Group	Bán buôn	5,6%
Thế giới di động (MWG)	Bán lẻ	4,6%
MBBank (MBB)	Ngân hàng	4,1%

### TĂNG TRƯỞNG GIÁ ĐƠN VỊ QUỸ

1T	3T	Từ đầu năm	Cùng kỳ năm trước	Từ ngày thành lập (quy năm)	Từ ngày thành lập
0,3%	-5,6%	-16,4%	-16,4%	8,4%	59,4%

**Quỹ Cân Bằng** phân bổ tài sản tối đa 65% vào Cổ Phiếu; tối thiểu 35% vào Trái Phiếu, tiền gửi ngân hàng và tiền mặt. Quỹ đầu tư vào cổ phiếu của các công ty có vốn hóa lớn, thanh khoản tốt, tình hình tài chính lành mạnh, tăng trưởng bền vững.